

Số: 69/2024/QĐCNTTLH

Đ, ngày 23 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm: 1993 và ông Trần Kim P, sinh năm: 1993.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thúy H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm: 1993. Địa chỉ nơi cư trú: khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

*Người bị kiện:* Ông Trần Kim P, sinh năm: 1993. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Trần Kim P thuận tình ly hôn (đã đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 100, do Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước cấp ngày 12 tháng 12 năm 2013).

- Về con chung: Giao con **Trần Gia B**, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2011 và **Trần Ngọc Gia L**, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2018 cho bà **Nguyễn Thị Thúy H** chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con bà **H** và ông **P** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng mình hoặc bên kia không đáp ứng được quyền lợi cho con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà **H** và ông **P** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP Đồng Xoài;
- UBND xã Nghĩa Trung;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Ngọc Linh**